Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2018.10.01 07:47:07 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2420/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Danh mục Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 2571/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 2518/QĐ-BTNMT ngày 17/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 2054/QĐ-BTNMT ngày 07/9/2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 1831/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 323/TTr-STNMT ngày 26/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định

này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và gửi nội dung công khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công khai theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 1703/QĐ-CTUBND ngày 10/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; số 1064/QĐ-CTUBND ngày 03/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phóng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1410 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích *(Điền dấu "x" vào ô thích hợp)*		Căn cứ pháp lý	Căn cứ Quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ
					Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả		
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
I. Lĩnh vực Đất đai								
1	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004.		Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							29/9/2017.	
2	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo.	Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3	Giải quyết tranh chấp đất đai	Không quá 60 ngày.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Không quy định.			- Luật số 45/2013/QH13	Số 634/QĐ-BTNMT ngày

	thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.		Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.				ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017.	29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại	Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	giao.							
5	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đấtđối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
6	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đấtđối với dự án	Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên,	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của

	không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.				- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014.	Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước	Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	đất).	thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.				ngày 06/01/2017; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014.	
8	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							UBND tỉnh Hưng Yên.	
9	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp Nhà nước giao đất để quản lý.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.	Không.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
10	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	- Không quá 03 ngày Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã.				của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
11	Đăng ký biến động cề sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	chế quyền sử dụng đất; thay đổi nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.	ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc.				Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
12	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề.	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn	Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.				24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
13	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghiệp.	- Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
14	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu.	- Không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải	Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai.hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		quyết.					11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
15	Tách thửa hoặc hợp thửa.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Tài nguyên và Môi trường.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
16	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Không quá 7 ngày làm việc, trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		không quá 50 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
17	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân.	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					trường.	
18	Đính chính Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình đã cấp.	Không quá 10 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất do UBND tỉnh cấp; + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp; - Cơ quan hoặc người	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		kết quả giải quyết.	có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không; - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan phối hợp (nếu có):				trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
19	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.	Không quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. - Sở Tài nguyên và Môi trường đối với	Không.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

			trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đã được cấp Giấy chứng nhận và thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất mà phải cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận. b) Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường. c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thanh tra.				Tài nguyên và Môi trường.	
20	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần	- Không quá 15 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của*	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên

	đầu.	*pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đơn lẻ; - Không quá 25 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đồng loạt; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường.	29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	và Môi trường.

		ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					- Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
21	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.	- Không quá 10 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)*kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đơn lẻ;	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		- Không quá 20 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đồng loạt; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư;tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế; Tài chính.				24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài	

							nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
22	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	đầu tư. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Sở Tài nguyên và Môi trường.				23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của	

							UBND tỉnh Hưng Yên.	
23	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.	Không quá 15 ngày làm việc*(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)*kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
24	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng	- Xác nhận điều kiện chuyển nhượng: không quá 10 ngày làm việc*(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo*	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở.	*quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng: không quá 05 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc.				của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính - Thông tư số 03/2014/TT-BXD ngày 20/02/2014 của Bộ xây dựng; có hiệu lực từ ngày 08/4/2014; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Kinh doanh bất động sản; - Thông tư số	

							88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
25	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền	Không quá 30 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Thời gian này không bao gồm thời gian	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai.				19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;	

							- Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
26	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: *tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa*	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ*(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận.						của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	

27	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê. + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đai hoặc đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên	Theo quy định tại Quyết đính số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

			Giấy chứng nhận. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.				trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.	
28	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ*(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* Riên đối với trường hợp Đăng ký biến	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp phải ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất khi thực hiện	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của nhóm người sử dụng đất; *đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp.*	động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân không quá 15 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp. + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đaiđối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.				19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	

							- Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
29	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Không quá 15 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên + Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường.				trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 03/2014/TT-BXD ngày 20/02/2014 của Bộ xây dựng; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của	

							UBND tỉnh Hưng Yên.	
30	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mấ.t	Không quá 10 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)*kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận; + Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp cấp lại trang bổ sung của tổ chức. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
31	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.				của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày	

							29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
32	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất.	- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận. + Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.	Theo quy định tại Quyết đinh số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
33	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.	Quy định thời hạn giải quyết đối với một số trình tự như sau: *a) Thời gian từ khi ban hành Thông báo thu hồi đất đến khi ban hành Quyết định thu hồi đất:* chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện thủ tục: Cơ quan tài nguyên và môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền (UBND tỉnh đối với khu đất chỉ có tổ chức, UBND cấp huyện đối với các	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		ngày đối với đất phi nông nghiệp. Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất. *b) Thời gian ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc:* 10 ngày kể từ ngày người sử dụng đất được Ủy ban nhân dân cấp xã vận	trường hợp còn lại). - Cơ quan phối hợp: Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất; Ban thực hiện cưỡng chế; Lực lượng Công an; tổ chức khác, cá nhân có liên quan.					

		động, thuyết phục thực hiện Thông báo thu hồi đất. *c) Thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:* 30 ngày kể từ ngày ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp mà thực hiện vượt quá 30 ngày: Nếu nhà nước chậm chi trả thì người có đất thu hồi được nhà nước thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên						

		số tiền chậm trả và thời gian chậm trả; nếu người có đất thu hồi không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tiền bồi thường, hỗ trợ được gửi vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước. *d) Thời gian bàn giao đất đối với trường hợp người bị cưỡng chế thu hồi đất chấp hành quyết định cưỡng chế:* chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Ban thực hiện cưỡng chế lập						

		biên bản ghi nhận sự chấp hành của người có đất bị thu hồi.						
34	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Không quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan ban hành quyết định giải thể, phá sản; Tổ chức phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
35	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy	Không quy định	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh,	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-

	cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - Cơ quan thực hiện thủ tục: + Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác. + Sở Tài nguyên và Môi trường. + Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bố trí nơi ở tạm, tái định cư. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan phối hợp: Tổ chức phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế.				43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
36	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài	Không quy định	Sở tài nguyên và Môi trường (Trung tâm Công nghệ thông tin	Chưa quy định			Nghị định số 73/2017/NĐ-Cp ngày 14/6/2017 của	Quyết định số 2571/QĐ-BTNMT ngày

	nguyên và môi trường		TN&MT)				Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.	20/10/2017.
II. Lĩnh vực Bảo vệ môi trường								
1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.	- Thẩm định: 30 ngày làm việc - Phê duyệt: 20 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	Theo tổng mức đầu tư của dự án và loại hình sản xuất.	x	x	- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT; - Quyết định số 30/QĐ-UBND tỉnh; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
2	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết.	25 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Đoàn kiểm	Theo tổng mức đầu tư của dự án và loại hình sản xuất.	x	x	- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng	Quyết định 1831/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2015.

			tra theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).				Yên.	
3	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.	- 15 ngày làm việc nếu không cần tiến hành lấy mẫu, phân tích - 30 ngày nếu phải lấy mẫu, phân tích.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	Không quy định.	x	x	- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
4	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.	10 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không quy định.	x	x	- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
5	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản.	10 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không quy định.	x	x	- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.	Quyết định 1831/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2015.
6	Chấp thuận việc	Không quy	UBND tỉnh Hưng Yên	Không quy định.	x	x	- Luật bảo vệ môi	Quyết định số

	điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án.	định.	Hoặc Ban Quản lý Khu công nghiệp (nếu được ủy quyền).				trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP.	634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016
7	Chấp thuận tách đấu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh.	Không quy định.	UBND tỉnh Hưng Yên Hoặc Ban Quản lý Khu công nghiệp (nếu được ủy quyền).	Không quy định.	x	x	- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015; - Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT BTNMT ngày 30/6/2015.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
8	Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp.	20 ngày làm việc.	UBND tỉnh Hưng Yên Hoặc Ban Quản lý Khu công nghiệp (nếu được ủy quyền).	Không quy định.	x	x	- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015; - Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT BTNMT ngày 30/6/2015.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

9	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.	30 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo loại phế liệu và khối lượng phế liệu nhập khẩu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; - Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015; - Thông tư số 62/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
10	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn).	20 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo loại phế liệu và khối lượng phế liệu nhập khẩu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; - Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015; - Thông tư số 62/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
11	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều	10 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Theo loại phế liệu và khối lượng phế	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;	Quyết định số 634/QĐ-

	kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng).		Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	liệu nhập khẩu.			- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; - Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015; - Thông tư số 62/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017.	BTNMT ngày 29/3/2016.
12	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (*trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt).*	- Thẩm định: 35 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	12 triệu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

13	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản(*trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt).*	- Thẩm định: 35 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	12 triệu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
14	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản.	40 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở Tài nguyên và Môi trường (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	Chưa quy định.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

15	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (*trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt).*	- thẩm định: 30 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).	12 triệu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
16	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (*trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác*	- thẩm định: 30 ngày làm việc. - Phê duyệt: 15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên - UBND tỉnh - Sở TN và MT (được UBND tỉnh ủy quyền thành lập Hội đồng thẩm định theo Quyết	12 triệu.	x	x	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015;	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

	động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt).		định số 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên).				- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
17	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.	- 15 ngày làm việc - 30 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không quy định.	x	x	- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015;	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
18	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.	- 15 ngày làm việc - 30 ngày làm việc trong	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh,	Không quy định	x	x	- Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; - Thông tư số	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

		trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH.	thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.				36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.	
III. Lĩnh vực Khoáng sản								
1	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản.	120 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Có thu phí.			- Luật khoáng sản 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP29/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
2	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.	90 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
3	Chuyển nhượng	45 ngày làm	Sở Tài nguyên và Môi	Theo Thông tư số			- Nghị định số	Quyết định số

	quyền thăm dò khoáng sản.	việc.	trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
4	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản.	45 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Có thu phí.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
5	Trả lại giấy phép thăm dò hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò.	45 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không thu phí			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
6	Hồ sơ đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản.	85 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

							/12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016; Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 08/12/2016.	
7	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.	90 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
8	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.	45 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
9	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản.	45 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên,	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

			tỉnh Hưng Yên.				BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	
10	Đề nghị trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản.	45 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không thu phí.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
11	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	30 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
12	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Thông tư số 129/2011/TT-BTC ngày 15/9/2011.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

13	Đề nghị trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.	15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không thu lệ phí.			- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Thông tư số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
14	Đóng cửa mỏ khoáng sản.	60 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không thu lệ phí.	x	x	- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - TT số 45/2016 /TT-BTNMT ngày 26 /12/2016.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
IV. Lĩnh vực Tài nguyên nước								
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm.	30 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

							trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
2	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm.	25 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm.	30 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

							- Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
4	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm.	25 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	30 ngày làm việc	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437,	theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13;	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày

	cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới $2m^3$/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới $50.000m^3$/ngày đêm.		Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
6	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới $2m^3$/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới	25 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

	2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m^3/ngày đêm.						ngày 17/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
7	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m^3/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm đối với các hoạt động khác.	30 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
8	Cấp gia hạn hoặc điều chỉnh giấy phép xả nước thải với lưu lượng dưới	25 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên,	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định

	30.000m^3/ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m^3/ngày đêm đối với các hoạt động khác.		tỉnh Hưng Yên.				ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
9	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước.	15 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
10	Cấp giấy phép	15 ngày làm	Sở Tài nguyên và Môi	Theo Quyết định	x	x	- Luật Tài nguyên	Quyết định số

	hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	việc.	trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
11	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	10 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	theo Quyết định số: 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016; Quyết định 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

							trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
12	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.	05 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	theo Quyết định số: 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.	x	x	- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
13	Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh.	40 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không.	x	x	- Luật tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

14	Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi.	40 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không.	x	x	- Luật tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
15	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	20 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không.	x	x	- Luật tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
16	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp phép trước ngày Nghị số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.	35 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không.	x	x	- Luật tài nguyên nước năm 2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017
V. Lĩnh vực Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu								
1	Cấp giấy phép hoạt động dự	17 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Không			- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;	Quyết định số 2054/QĐ-

	báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.		Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.				- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.	BTNMT ngày 7/9/2016.
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.	17 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không			- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.	Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT ngày 7/9/2016
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.	05 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường. Địa chỉ: Số 437, Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	Không			- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.	Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT ngày 7/9/2016
VI. Lĩnh vực Viễn thám								
	Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám.	07 ngày làm việc.	UBND tỉnh Hưng Yên.	Không.			- Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 76/2014/QĐ-TTg ngày 24/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

							định số 81/2010/QĐ-TTg.	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN								
I. Lĩnh vực Đất đai								
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện.	Không quá 45 ngày.	Tại UBND cấp huyện.	Không.			- Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.	- Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.	- Thời hạn giải quyết: + Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	- Cơ quan thực hiện thủ tục: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân.	- Thời hạn giải quyết: + Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất).	- Cơ quan thực hiện thủ tục:Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5	Đăng ký quyền sử dụng đất lần	- Không quá 30 ngày kể từ		Không			- Luật đất đai số 45/2013/QH13	Số 634/QĐ-BTNMT ngày

	đầu.	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					ngày 29/11/2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
6	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp người sử dụng đất,	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày

	tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài	20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

							nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
7	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi nghĩa vụ tài	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.	quyết.	nghiệp, thuế.				33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
8	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề.	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	dân cấp xã.				Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
9	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghiệp.	- Không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		quyết.					11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên;	
10	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu.	- Không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
11	Tách thửa hoặc hợp thửa.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
12	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận lần đầu. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND xã,	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

			Công an xã, Cơ quan truyền thông.				- Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
13	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.	Không quy định.	a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: - Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam. b) Cơ quan được ủy quyền: Không c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan thanh tra.	Không			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
14	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số

	dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu.	được hồ sơ hợp lệ Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	huyện - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.	UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-	2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
15	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu; *tăng thêm*	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Kết quả giải quyết thủ tục	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất trong trường hợp thửa đất gốc chưa được cấp Giấy chứng nhận.	hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.				của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày	

							22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
16	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, thời gian	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.				trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-	

							UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên..	
17	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	- Không quá 03 ngày Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
18	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp cấp mới Giấy	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày

	trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: *tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận.*	- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	chứng nhận. + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.	30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ	20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

							Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
19	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp.	Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		người sử dụng đất, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.				- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày	

							01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
20	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Riên đối với trường hợp Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của hộ gia đình vào doanh nghiệp tư nhân không quá 15 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	đất, tài sản gắn liền với đất của nhóm người sử dụng đất; *đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình , cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp.*	hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					- Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày	

							29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
21	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Uỷ ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là Hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Sở Tài nguyên và Môi	Theo quy định tại các Quyết định: Số 29/2016/QĐ-UBND ngày số 29/12/2016 và số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

			trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường.				ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 03/2014/TT-BXD ngày 20/02/2014 của Bộ xây dựng; - Thông tư số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
22	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu		- Cơ quan thực hiện thủ tục: Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên

	hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.		- Cơ quan phối hợp: Ban giải phóng mặt bằng, Tổ chức phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế.				Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	và Môi trường.
23	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại		- Cơ quan thực hiện thủ tục: + Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác. + Phòng Tài nguyên và Môi trường. + Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc bố trí nơi ở tạm, tái định cư. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Tổ chức phát triển quỹ	Không quy định.			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	Việt Nam.		đất, Ban giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế.					
24	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân bán tài sản gắn liền với đất thuê. + Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà cấp mới Giấy chứng nhận. + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.	Theo quy định tại Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.			- Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính;	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.				- Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.	
25	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp Nhà nước giao đất để quản lý.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không bao gồm thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.	Không			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CPngày15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

26	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

							trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
27	Cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất.	Không quá 10 ngày làm việc *(Không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)* kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp cấp lại trang bổ sung của hộ gia đình, cá nhân. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định tại Quyết định số 30/QĐ/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh			- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 23/2014/TT-	Số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 và số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

		trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.					BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên; - Quyết định số 29 và 30/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.	
II. Lĩnh vực Bảo vệ môi trường								
1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	10 ngày làm việc	UBND cấp huyện	Không quy định			- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

							27/2015/TT-BTNMT.	
2	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	10 ngày làm việc	UBND cấp huyện	Không quy định			- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
III. Lĩnh vực Tài nguyên nước								
1	Thủ tục đăng ký khai thác nước dưới đất.	10 ngày làm việc.	Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không.			- Luật tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước.	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.
2	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh.	40 ngày làm việc.	Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Không.			- Luật tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 201/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên	Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017.

							nước; - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;	
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ								
I. Lĩnh vực Đất đai								
1	Hòa giải tranh chấp tại cấp xã.	Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp.	Tại UBND cấp xã.	Không.	x	x	- Luật số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.	số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
II. Lĩnh vực Bảo vệ môi trường								
1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.	10 ngày làm việc.	UBND cấp xã (nếu được ủy quyền).	Không quy định.			- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.

2	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường.	15 ngày làm việc.	UBND cấp xã.	Không quy định.			- Luật bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT.	Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016.
3	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản.	10 ngày làm việc.	UBND cấp xã.	Không quy định.			- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.	Quyết định 1831/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2015.
4	Tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết.	10 ngày làm việc.	UBND cấp xã.	Không quy định.			- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.	Quyết định 1831/QĐ-BTNMT ngày 15/7/2015.
5	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.	3 ngày làm việc.	UBND cấp xã.	Không thu phí.			- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12 của Quốc hội; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP.	Quyết định số 2518/QĐ-BTNMT ngày 17/10/2017.